TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **1163**/2019/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 19 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 8, 9, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1505/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Dư Quốc H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 27A, Quang Trung, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp Mỹ Hưng, xã M, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L tự nguyện kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 26/2017 ngày 13/6/2017 nên căn cứ Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L xác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L có 01 con chung là cháu Dư Bảo N, sinh ngày 22/8/2017. Khi ly hôn, ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L thỏa thuận giao cháu Dư

Bảo N cho bà Nguyễn Thị Trúc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Dư Quốc H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Dư Quốc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm cấn trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0008800 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Khi ly hôn, ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L thỏa thuận giao cháu Dư Bảo N, sinh ngày 22/8/2017 cho bà Nguyễn Thị Trúc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Dư Quốc H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Dư Quốc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L khai không có nợ chung, không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Dư Quốc H và bà Nguyễn Thị Trúc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm cấn trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số

0008800 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP.Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- UBND phường H,
thành phố B, Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

Loan Trần Hải Yến